

Số: 14/KH- THNBK

Sài Đồng, ngày 4 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH
Kiểm tra định kì học kì II năm học 2023-2024

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024; Thông tư số 22/2016/TT-BGD&ĐT ngày 22/9/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành theo Thông tư số 30/2014/TT-BGD&ĐT về đánh giá học sinh lớp 5, Thông tư 27/ 2020 /TT_BGD&ĐT về đánh giá học sinh lớp 1, 2, 3, 4; Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra định kì cuối học kì II năm học 2023-2024 như sau:

I/ MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

- Đánh giá chính xác, khách quan chất lượng giáo dục của học sinh trong học kì II năm học 2023-2024; từ đó có biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục trong năm học sau.
- Căn cứ kết quả kiểm tra để đánh giá kết quả học tập của học sinh trong học kì II năm học 2023- 2024 và cả năm học.
- Tổ chức kiểm tra nghiêm túc, khách quan, đúng quy chế đảm bảo chất lượng, đánh giá chính xác kết quả dạy và học của nhà trường.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Đối tượng kiểm tra:

- Học sinh từ khối 5 đánh giá theo TT 22/ 2016, TT 30/ 2014
- Khối 1, 2, 3, 4 đánh giá theo TT 27/2020

2. Công tác đánh giá, kiểm tra

Đối với việc đánh giá thường xuyên: Trên cơ sở kiến thức và kết quả đạt được của học sinh, giáo viên hoàn thành nhận xét đánh giá học sinh của từng môn học và cập nhật trên hệ thống CSDL trước 15/5/2024

Đối với các môn có bài kiểm tra: Các môn học: Tiếng Việt, Toán từ lớp 1 đến lớp 5; Khoa học, Lịch sử và Địa lí lớp 4, 5; và Tin học, Tiếng Anh lớp 3, 4, 5, Công nghệ lớp 3, 4 tổ chức kiểm tra định kỳ theo kế hoạch.

3. Đề kiểm tra:

3.1 Đối với lớp 5: Thực hiện theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ GD&ĐT (Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT).

** Đánh giá định kì về học tập:*

- Giáo viên căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và chuẩn kiến thức, kỹ năng để đánh giá học sinh đối với từng môn học, hoạt động giáo dục theo các mức sau: Hoàn thành tốt: thực hiện tốt các yêu cầu học tập của môn học hoặc hoạt động giáo dục; Hoàn thành: thực hiện được các yêu cầu học tập của môn học hoặc hoạt động giáo dục; Chưa hoàn thành: chưa thực hiện được một số yêu cầu học tập của môn học hoặc hoạt động giáo dục.

- Đối với các môn học: Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Ngoại ngữ, Tin học có bài kiểm tra định kì;

- Đề kiểm tra định kì phù hợp chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức sau:

+ Mức 1: nhận biết, nhắc lại được kiến thức, kỹ năng đã học;

+ Mức 2: hiểu kiến thức, kỹ năng đã học, trình bày, giải thích được kiến thức theo cách hiểu của cá nhân;

+ Mức 3: biết vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc, tương tự trong học tập, cuộc sống;

+ Mức 4: vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt;

- Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang 10 điểm, không cho điểm 0, không cho điểm thập phân và được trả lại cho học sinh. Điểm của bài kiểm tra định kì không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác. Nếu kết quả bài kiểm tra cuối học kì I bất thường so với đánh giá thường xuyên, giáo viên đề xuất với nhà trường có thể cho học sinh làm bài kiểm tra khác để đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh.

** Đánh giá định kì về năng lực, phẩm chất:*

Giáo viên chủ nhiệm căn cứ vào các biểu hiện liên quan đến nhận thức, kỹ năng, thái độ trong quá trình đánh giá thường xuyên về sự hình thành và phát triển từng năng lực, phẩm chất của mỗi học sinh, tổng hợp theo các mức sau: Tốt: đáp ứng tốt yêu cầu giáo dục, biểu hiện rõ và thường xuyên; Đạt: đáp ứng được yêu cầu giáo dục, biểu hiện nhưng chưa thường xuyên; Cần cố gắng: chưa đáp ứng được đầy đủ yêu cầu giáo dục, biểu hiện chưa rõ.

3.2. Đối với lớp 1, 2, 3, 4:

Thực hiện theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT.

** Đánh giá định kì về môn học và hoạt động giáo dục:*

- Giáo viên dạy môn học căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và yêu cầu cần đạt, biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục để đánh giá học sinh đối với từng môn học, hoạt động giáo

dục theo các mức sau: Hoàn thành tốt: thực hiện tốt các yêu cầu học tập và thường xuyên có biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục; Hoàn thành: thực hiện được các yêu cầu học tập và có biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục; Chưa hoàn thành: chưa thực hiện được một số yêu cầu học tập hoặc chưa có biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục.

- Đối với các môn học bắt buộc: Tiếng Việt, Toán (khối 1, 2, 3, 4), Tiếng Anh, Tin học, Công nghệ (khối 3, 4) có bài kiểm tra định kì.

- Đề kiểm tra định kì phù hợp với yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức sau:

+ Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập (khoảng 50%);

+ Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự (khoảng 30%);

+ Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lí trong học tập và cuộc sống (khoảng 20%).

- Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang 10 điểm, không cho điểm thập phân và được trả lại cho học sinh. Điểm của bài kiểm tra định kì không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác. Nếu kết quả bài kiểm tra cuối học kì II bất thường so với đánh giá thường xuyên, giáo viên đề xuất với nhà trường có thể cho học sinh làm bài kiểm tra khác để đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh.

** Đánh giá định kì về sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực:*

Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với các giáo viên dạy cùng lớp, thông qua các nhận xét, các biểu hiện trong quá trình đánh giá thường xuyên về sự hình thành và phát triển từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi của mỗi học sinh, đánh giá theo các mức sau: Tốt: Đáp ứng tốt yêu cầu giáo dục, biểu hiện rõ và thường xuyên; Đạt: Đáp ứng được yêu cầu giáo dục, biểu hiện nhưng chưa thường xuyên; Cần cố gắng: Chưa đáp ứng được đầy đủ yêu cầu giáo dục, biểu hiện chưa rõ.

** Cấu trúc đề KTĐK:*

- Môn Toán: Trắc nghiệm kết hợp tự luận. (TN 40%, Tự luận 60%)

+ Xác định nội dung môn Toán học kì II (đến tuần 33) để phân phối tỉ lệ số điểm, số câu và các mức.

UAI
RU
IÊU
ENB

+ Xây dựng 10 câu hỏi trong đề kiểm tra gồm câu hỏi trắc nghiệm khách quan và câu hỏi tự luận, mỗi câu hỏi 1 điểm. Thời gian làm bài khoảng 40 phút (tương đương 1 tiết học).

+ Căn cứ vào thời lượng, nội dung chương trình để phân phối tỉ lệ theo mạch kiến thức: số học, phép tính (có giải toán), hình học- đại lượng, xác suất thống kê.

- Môn Tiếng Việt: Trắc nghiệm và tự luận

+ Kiểm tra đọc: GVCN kiểm tra trong tiết Tiếng Việt (Tuần 34).

+ Kiểm tra đọc hiểu: Trắc nghiệm gồm các câu hỏi lựa chọn và làm bài tập.

+ Kiểm tra viết gồm chính tả và tập làm văn: học sinh làm ra giấy kiểm tra (Riêng lớp 1 gồm chính tả và làm bài tập, lớp 4 chỉ có viết bài văn không có chính tả).

+ Biểu điểm môn TV như sau:

Lớp	Điểm đọc	Điểm Đọc hiểu	Điểm Chính tả	Điểm TLV (K2-5) Bài tập (K1)
1	6	4	6	4
2 - 3	4	6	4	6
4	3	7	0	10
5	3	7	2	8

* Lưu ý phần kiểm tra Tiếng việt của lớp 1

- Kiểm tra đọc: 10 điểm

+ Kiểm tra đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra trả lời câu hỏi (kiểm tra từng cá nhân): 6 điểm

. Đọc đoạn ngắn và trả lời câu hỏi để nhận biết được thông tin quan trọng trong đoạn.

+ Kiểm tra đọc hiểu (bài kiểm tra viết cho tất cả học sinh): 4 điểm

. Điểm tối đa cho mỗi câu trắc nghiệm (lựa chọn, trả lời ngắn, điền, nối,...): 1 điểm

. Điểm tối đa cho mỗi câu trả lời câu hỏi mở (câu hỏi ở mức 3): 1 điểm

. Thời gian cho học sinh làm 1 câu trắc nghiệm khách quan khoảng 2 đến 3 phút; làm 1 câu hỏi tự luận khoảng 4 đến 5 phút.

- Kiểm tra viết: 10 điểm

+ Kiểm tra viết chính tả (Nghe- viết, thời gian khoảng 20 phút): 6 điểm

. Viết chữ cái, vần mới học

. Viết từ ngữ chứa tiếng có vần mới

- . Điền từ vào chỗ trống để hoàn thành câu
- . Viết lại câu ngắn
- + Bài tập chính tả và câu (thời gian khoảng 15 phút): 4 điểm
- . Bài tập về chính tả âm, vần
- . Bài tập về câu (nối câu, điền dấu; viết câu đơn giản; trả lời câu hỏi về nội dung bức tranh,...)
- Môn Khoa, Sử - Địa, Kiểm tra trắc nghiệm và có câu hỏi tự luận.
- Môn Tin học có phần lý thuyết (4 điểm) và thi thực hành (6 điểm).
- Công nghệ lớp 3, 4 (Lý thuyết 4, thực hành 6)
- Tiếng Anh kiểm tra cả 4 kỹ năng: nghe (20%), nói (20%), đọc + viết (60%)

4. Hình thức kiểm tra:

- Kiểm tra trực tiếp theo từng lớp.
- Môn Toán:
 - + Lớp 1, 2, 3, 4, 5: Kiểm tra trắc nghiệm kết hợp tự luận (40 phút)
- Môn Tiếng Việt:
 - + Kiểm tra đọc thành tiếng: Thực hiện theo quy định bám sát chuẩn đánh giá đối với khối lớp 1, 2, 3, 4, 5 học kỳ II, kiểm tra bằng hình thức gấp thăm.
 - + Kiểm tra đọc hiểu: Trắc nghiệm và tự luận (35 phút)
 - + Kiểm tra viết:
 - . Khối 1: HS viết và làm bài tập trên giấy ô li bằng bút mực (Thời gian: 30 phút)
 - . Khối 2, 3, 4, 5: HS viết chính tả và tập làm văn trên giấy (Thời gian: 50 phút, Khối 4 chỉ viết bài văn)
- Môn Công nghệ: Làm bài phiếu lý thuyết và thực hành làm sản phẩm tại lớp, nộp bài cho GVCN, GV lưu sản phẩm của HS (40 phút)
- Môn Tin học: Làm bài KT phiếu trắc nghiệm kết hợp với thực hành trên máy (40 phút)

- Môn Tiếng Anh: Làm phiếu bài kiểm tra tại lớp (40 phút)

5. Phân công nhiệm vụ:

a. Ban Giám hiệu:

- BGH duyệt đề; bảo mật đề (lưu ý không ra đề vào những nội dung được điều chỉnh trong 3799 của BGD&ĐT - khối lớp 5)
- Tổ chức kiểm tra đảm bảo đúng quy chế.

b. Các tổ chuyên môn:

- Hướng dẫn cho Giáo viên tổ chức cho học sinh ôn tập nghiêm túc trước khi kiểm tra. Giáo viên cần hướng dẫn cho học sinh cách tự học, tự rèn luyện theo đúng chương trình.

- Tham gia duyệt đề của các giáo viên trong khối, hoàn thành và gửi về cho BGH trước ngày 20 / 4 /2024 (qua email của đ/c PHT).

6. Lịch kiểm tra:

Thời gian	Thời gian/môn kiểm tra	Khối
8h00 ngày 23/4/2024 (Tuần 32)	Kiểm tra Lý thuyết môn Tin học	K.3 – K.5
9h30 ngày 23/4/2024 (Tuần 32)	Kiểm tra môn Công nghệ	K.3 – K.4
Tuần từ 22/4-26/4/2024 (Tuần 32)	Kiểm tra thực hành môn Tin học	K3 - K5
14h00 ngày 24/4/2024 (Tuần 32)	Kiểm tra Tiếng Anh khối 3, 4, 5	Khối 3, 4, 5
8h00 ngày 26/4/2024 (Tuần 32)	Kiểm tra môn Khoa học	Khối 4, 5
8h00 ngày 3/5/2024 (Tuần 33)	Kiểm tra môn Lịch sử- Địa lí	Khối 4, 5
Từ ngày 29-3/5/2024 (Tuần 33)	GVCN Kiểm tra phần đọc Tiếng	K.1 – K. 5
8h 00 Ngày 07/5/2024 (Tuần 34)	Kiểm tra môn Tiếng Việt	K.1 – K.5
8h00 Ngày 09/5/2024 (Tuần 34)	Kiểm tra môn Toán	K. 1- K. 5

7. Quy trình tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối học kì II

Bước 1. BGH xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, đánh giá cuối học kì 1.

Bước 2: TTCM và GV xây dựng nội dung ôn tập, ngân hàng đề kiểm tra.

Bước 3: BGH duyệt ngân hàng đề và xây dựng đề KT từ ngân hàng đề.

Bước 4: Bảo mật, in sao đề kiểm tra.

Bước 5: BGH phân công giáo viên coi, chấm bài KT đúng quy định.

Bước 6: Tiến hành kiểm tra theo phân công, BGH giám sát quá trình kiểm tra.

Bước 7: Triển khai chấm bài (chấm mẫu từ 3-5 bài, thống nhất cách chấm)

Bước 8: BGH kiểm tra công tác chấm bài kiểm tra.

Bước 9: TTCM thống kê kết quả kiểm tra gửi BGH

Bước 10: Tổ chuyên môn và BGH phân tích kết quả sau kiểm tra và đề ra giải pháp hỗ trợ, phụ đạo những HS còn hạn chế, kết quả thấp.

Trong quá trình coi thi, thực hiện nghiêm túc việc đôn đốc, nhắc nhở, khích lệ HS hoàn thành bài thi.

Trong quá trình HS làm bài, nếu có vấn đề vướng mắc phát sinh, GVCN liên lạc với BGH.

8. Tổ chức coi, chấm bài và báo cáo kết quả kiểm tra:

- Giáo viên coi, chấm kiểm tra theo phân công của Hiệu trưởng.
- Sau khi chấm bài, giáo viên thống kê kết quả (theo mẫu) nộp về BGH và nhập vào cơ sở dữ liệu trước ngày 15/5/2024.

Nhận được kế hoạch này, đề nghị các tổ trưởng thông báo cho giáo viên và học sinh trong tổ biết để tổ chức triển khai ôn tập và kiểm tra đạt kết quả tốt. Có vấn đề gì chưa rõ báo cáo BGH để chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (b/c)
- Tổ trưởng, GV (t/h);
- Website trường;
- Lưu: VT.

KT HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Thiên Hương